

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGỌC H
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HS-ST

Ngày 05 - 6 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC H, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đào Văn Tươi

Ông Hà Bảo Hiền

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Lợi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Tấn Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 6 năm 2024 tại Tòa án nhân dân huyện Ngọc H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2024/TLST-HS, ngày 06 tháng 03 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/HSST-QĐ ngày 28 tháng 3 năm 2024; Thông báo số 13/2024/TB-TA ngày 07 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Văn L, sinh ngày 16/01/2007, tại huyện Ngọc H; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: ấp Ông Trang, xã Viên An, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Văn Bay, sinh năm 1983 và bà Nguyễn Thị Tú Anh, sinh năm 1988; Tiền án: không; Tiền sự: 03 lần:

+ Quyết định xử phạt hành chính số: 16/QĐ-XPHC ngày 05/9/2023 của Ủy ban nhân dân xã Viên An, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau phạt 750.000 đồng; về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số: 77/QĐ-UBND ngày 06/9/2023 của Ủy ban nhân dân xã Viên An, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau, thời hạn 01 năm, kể từ ngày 06/9/2023.

+ Quyết định xử phạt hành chính số: 28/QĐ-XPHC ngày 07/9/2023 của Ủy ban nhân dân xã Viên An, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau phạt 1.250.000 đồng; về hành vi Trộm cắp tài sản.

Tạm giữ, tạm giam ngày 14/11/2023 cho đến nay.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

- *Người đại diện hợp pháp của bị cáo:* Ông Nguyễn Văn Khánh, sinh năm 1962 là ông ngoại của bị cáo (Có mặt)

Địa chỉ cư trú: ấp Ông Trang, xã Viên An, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Hon Đ, sinh năm 1991. Cư trú: ấp Ông Trang, xã Viên An, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau (Vắng mặt).

Người bảo chữa cho bị cáo Đặng Văn L: Ông Trần Hoàng Út – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Cà Mau (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 30/10/2023 Đặng Văn L từ nhà đi xe ôm L dốc cầu Năm Căn gặp một người (chưa xác định được lý lịch) mua ma túy với giá 700.000 đồng, ma túy được chứa đựng trong 06 đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, L mua ma túy nhằm mục đích về sử dụng. Sau khi mua ma túy xong, L về nhà tại ấp Ông Trang, xã Viên An, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau sử dụng hết 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy.

Đến 11 giờ 05 phút ngày 31/10/2023, Công an xã Viên An phát hiện Đặng Văn L có biểu hiện nghi vấn về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành mời Đặng Văn L về trụ sở Công an xã Viên An làm việc, trong quá trình kiểm tra Đặng Văn L dùng tay ném 01 gói nilong màu trắng bên trong có 05 đoạn ống nhựa nghi là ma túy, nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Văn L và tạm giữ các đồ vật, tài liệu có liên quan (Bút lục 20-23; 79- 82; 85-86; 113-115;127-128).

Tại Bản kết luận giám định số 527/KL-KTHS ngày 05/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận tinh thể màu trắng bên trong 05 (năm) đoạn ống nhựa (dạng ống hút) được hàn kín hai đầu, niêm phong trong phong bì thư màu cam hình chữ nhật gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,3515 gam, loại Methamphetamine.

Tại Bản Kết luận giám định độ tuổi trên người sống số: 38/KLGĐĐT-TTPY ngày 06/11/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau xác định: Đặng Văn

L có độ tuổi 16 năm 06 tháng đến 17 tuổi (thời điểm giám định ngày 01/11/2023).

Vật chứng thu giữ:

- 05 (năm) ống nhựa hàn kín hai đầu, có khối lượng 0,3515 gam, loại Methamphetamine
- 01 (một) ống thủy tinh màu trắng (dùng để sử dụng ma túy).
- 01 (một) bật lửa nhựa màu đỏ.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung band LTE màu đen, cảm ứng và sim số 0945.524.207.

Tại phiên tòa bị cáo Đặng Văn L trình bày: Vào khoảng 11 giờ 05 phút ngày 31/10/2023, bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 0,3515 gam, loại Methamphetamine sau đó bị Công an phát hiện và bắt giữ quả tang, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Bản Cáo trạng số: 13/CT-VKS ngày 05 tháng 3 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H truy tố Đặng Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91; khoản 4 Điều 98 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Đặng Văn L mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 05 (năm) ống nhựa hàn kín hai đầu được hoàn lại sau giám định; 01 (một) ống thủy tinh màu trắng (dùng để sử dụng ma túy); 01 (một) bật lửa nhựa màu đỏ.

Trả lại cho Nguyễn Hon Đ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung band LTE màu đen, cảm ứng và sim số 0945.524.207.

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Đặng Văn L: Ông Trần Hoàng Út là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cà Mau trình bày: Bị cáo L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Hành vi của bị cáo L là vi phạm pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các quy định của pháp luật xử

phạt bị cáo hình phạt nhẹ nhất để cho bị cáo có điều kiện cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

Trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng trong vụ án, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa; biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản hiện trường; lời khai của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Các tài liệu, chứng cứ hoàn toàn phù hợp và đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 11 giờ 05 phút ngày 31/10/2023 tại ấp Ông Trang, xã Viên An, huyện Ngọc H, tỉnh Cà Mau bị cáo Đặng Văn L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,3515 gam nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc H truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Vụ án mang tính chất nghiêm trọng. Bị cáo là người thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được chất ma túy là rất độc hại, cấm tàng trữ trái phép, nhưng vì mục đích thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Đồng thời, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, tạo dư luận xấu trong nhân dân và có thể làm phát sinh một số loại tội phạm khác. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, phòng ngừa các loại tội phạm về ma túy và cũng có điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt:

Mục đích của bị cáo cất giấu ma túy để sử dụng. Số ma túy thu giữ ngày 31/10/2023 được giám định và theo Kết luận số: 527/KL-KTHS ngày 05/11/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau có khối lượng 0,3515 gam, loại Methamphetamine, là chất ma túy nằm trong Danh mục IIC, STT 247, Nghị định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ. Bị cáo không vi phạm tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

- Bị cáo có nhân thân không tốt, đã 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và 01 lần xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

- Tình tiết tăng nặng: Không

- Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; bị cáo là người chưa thành niên phạm tội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là hình phạt tù, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 2 Điều 35; khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[7] Về xử lý vật chứng:

Xét thấy, tang vật liên quan đến vụ án không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy gồm: 05 (năm) ống nhựa hàn kín hai đầu, có khối lượng 0,3515 gam, loại Methamphetamine; 01 (một) ống thủy tinh màu trắng (dùng để sử dụng ma túy); 01 (một) bật lửa nhựa màu đỏ.

Trả lại cho Nguyễn Hon Đ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung band LTE màu đen, cảm ứng và sim số 0945.524.207.

Đối với Nguyễn Hon Đ có cho Đặng Văn L mượn điện thoại sử dụng nhằm mục đích liên lạc sinh hoạt cá nhân, không nhằm mục đích mua, bán và sử dụng ma túy trái phép nên không xem xét xử lý.

Đối với người xe ôm chở bị cáo đi mua ma túy, người bán ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ngọc H chưa làm việc được, khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 90, 91; khoản 4 Điều 98 và khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Đặng Văn L 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/11/2023.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, 47, 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy gồm: 05 (năm) ống nhựa hàn kín hai đầu, có khối lượng 0,3515 gam, loại Methamphetamine; 01 (một) ống thủy tinh màu trắng (dùng để sử dụng ma túy); 01 (một) bật lửa nhựa màu đỏ.

Trả lại cho Nguyễn Hon Đ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung band LTE màu đen, cảm ứng và sim số 0945.524.207.

(Số vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc H Đng quản lý, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05/3/2024).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Đặng Văn L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo L được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ngọc H;
- Công an huyện Ngọc H;
- CC-THADS huyện Ngọc H;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Minh Tính

